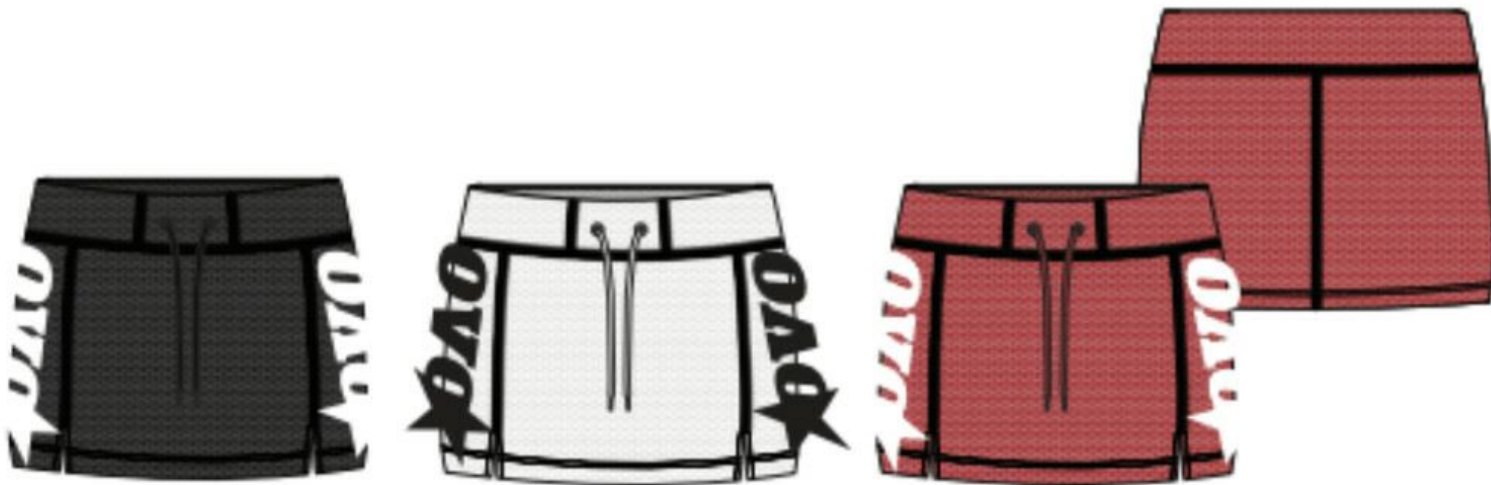
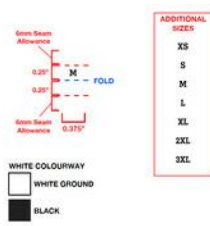


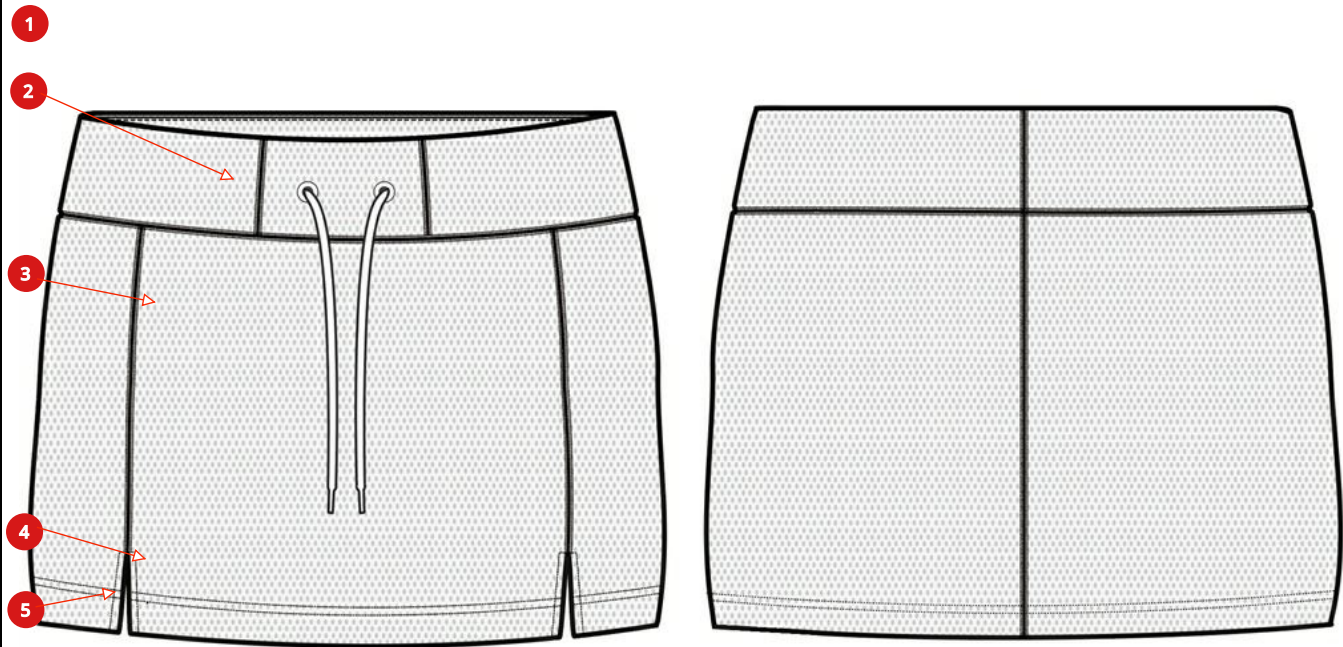
Article Summary							Version 1
	Article Code	W-0226-KB-6712		MESH - 100% POLYESTER, 230GSM-MA-061 (FB-K692)	Product Group	BOTTOM	
	Article Name	WOMENS MESH COURT SKORT			Product Sub-Category	SKIRT - MINI	
	Created On	05-01-2025 11:30:45 AM			Season	Q2 2026	
	Last Modified	06-25-2025 11:40:11 AM			Life Cycle Stage	Development	
Gender Classification		Womens	Sub Class D	Knit Skirt	Fabrication	KNIT BOTTOM	
Supplier		UN-AVAILABLE CO. LTD	Release Date	08 May 2026	Ex-Factory	03 Feb 2026	
							COLORS
							WHISPER WHITE (WHS) 11-0701 TCX CREAM RED (RD) Goji Berry, 18-1659 TCX RED BLACK (BK) BLACK
SIZES							
000, 001, 002, 003, 004, 005, 006							

Bill of Materials											Version 1	
	Article Code	W-0226-KB-6712		MESH - 100% POLYESTER, 230GSM-MA-061 (FB-K692)			Product Group	BOTTOM				
	Article Name	WOMENS MESH COURT SKORT					Product Sub-Category	SKIRT - MINI				
	Created On	05-01-2025 11:30:45 AM	Material				Season	Q2 2026				
	Last Modified	06-25-2025 11:40:11 AM	Description				Life Cycle Stage	Development				
Part	Material		Placement		Qty.	UOM.	Comments	Supplier	Supplier Ref.	WHS WHISPER WHITE	RD RED	BK BLACK
Fabric												
	MESH - 100% POLYESTER, 230GSM-MA-061 (FB-K692)		BODY		0	Meter			MA-061	None	None	None
	DAZZLE TRICOT, 170GSM- ref# PLAIN4-06TH (FB-K1290)		SHORTS		0	Meter	OPTION 1		ref# PLAIN4-06TH	None	None	None
	POLYESTER / SPANDEX JERSEY (FB-K1424)		SHORTS		0	Meter	OPTION 2			None	None	None
Trims												
	BEANIE LABEL LBOVO179 OPT 1 - OFF SHORE (TR-LT282)				1	Each		Reca Mainetti Asia Ltd		None	None	None
	OVO 2023 Alpha Sizing Tab (TR-LT246) ARTICLE: OVOW23_181_T/ LBOVO175				1	Each		Reca Mainetti Asia Ltd	LBOVO175	None	None	None
	TEAR-AWAY COO TAB: OVOF21_217_T (LT138) COUNTRY OF ORIGIN TAB				1	Each		Reca Mainetti Asia Ltd	OVOF21_217_T	None	None	None
	CC LABEL - APPAREL (LT110) White Satin ground, Black text COO, Content, and Care Instructions may vary by style.				1	Each		Vendor Sourced		None	None	None
	POLY BAG - GENERIC (PK101) Clear Plastic, with suffocation warning on back, UPC sticker placement on bottom right corner of bag.				1	Each		Vendor Sourced		None	None	None
	UPC STICKER- 1" X 2.5" (TR-ST114) PLEASE PRINT WITH THERMAL PRINTER				2	Each				None	None	None
	100% POLYESTER FLAT DRAWORD WITH PLASTIC ROUNDED TIPS (TR-DR230)				1	Each	3/8" WIDE, DTM BODY	Vendor Sourced		None	None	None
	ELASTIC PRESHRUNK (EC116) PLS REFER TO MEASUREMENT CHARTS FOR WIDTH SIZE		ENCASED WB		1	Each		Vendor Sourced		None	None	None
	GROMMET (TR-TRIM-GMT) 12L (INSIDE EDGE TO EDGE) GROMMETS * PLS SUBMIT FOR APPROVAL *		AT WB		2	Each	20L ENAMEL COATED, DTM BODY	Vendor Sourced		None	None	None

Bill of Materials											Version 1	
	Article Code	W-0226-KB-6712		MESH - 100% POLYESTER, 230GSM-MA-061 (FB-K692)			Product Group	BOTTOM				
	Article Name	WOMENS MESH COURT SKORT					Product Sub-Category	SKIRT - MINI				
	Created On	05-01-2025 11:30:45 AM	Material				Q2 2026					
	Last Modified	06-25-2025 11:40:11 AM	Description				Development					
Part	Material		Placement		Qty.	UOM.	Comments	Supplier	Supplier Ref.	WHS WHISPER WHITE	RD RED	BK BLACK
Graphics												
	TBD - SEE ARTWORK FILE (HT-102)				0	Each				None	None	None

Bill of Materials Material Image Sheet							Version 1
	Article Code	W-0226-KB-6712		MESH - 100% POLYESTER, 230GSM-MA-061 (FB-K692)	Product Group	BOTTOM	
	Article Name	WOMENS MESH COURT SKORT			Product Sub-Category	SKIRT - MINI	
	Created On	05-01-2025 11:30:45 AM			Season	Q2 2026	
	Last Modified	06-25-2025 11:40:11 AM			Life Cycle Stage	Development	
							
FB-K692 MESH - 100% POLYESTER, 230GSM-MA-061		FB-K1290 DAZZLE TRICOT, 170GSM- ref# PLAIN4-06TH		FB-K1424 POLYESTER / SPANDEX JERSEY	TR-LT282 BEANIE LABEL LBOVO179 OPT 1 - OFF SHORE	TR-LT246 OVO 2023 Alpha Sizing Tab	LT138 TEAR-AWAY COO TAB: OVOF21_217_T
							
LT110 CC LABEL - APPAREL		PK101 POLY BAG - GENERIC		TR-ST114 UPC STICKER- 1" X 2.5"	TR-DR230 100% POLYESTER FLAT DRAWORD WITH PLASTIC ROUNDED TIPS	TR-TRIM-GMT GROMMET	

Construction details - SKIRT							Version 1
	Article Code	W-0226-KB-6712		MESH - 100% POLYESTER, 230GSM-MA-061 (FB-K692)	Product Group	BOTTOM	
	Article Name	WOMENS MESH COURT SKORT			Product Sub-Category	SKIRT - MINI	
	Created On	05-01-2025 11:30:45 AM			Season	Q2 2026	
	Last Modified	06-25-2025 11:40:11 AM			Life Cycle Stage	Development	
		Material Description					



Comments

1 MESH + LINING for all skirt panels (incl WB)
Short at inside, finishing into the WB seam- see additional Construction Details page

2 WAISTBAND

Mesh with lining waistband, elastic encased. Mesh with lining cut and sew panel at the CF of the WB and CB seam, all join with #512 mock safety stitch, 3-needle coverstitch straddling seams. Mesh with lining facing at the inside to cleanfinish. Join with #512 mock safety stitch, catching elastic. 1-needle chain edge understitch at inside top edge. Join to body with #512 mock safety stitch. 3-needle coverstitch straddling seam. Drawcord encased in waistband, grommet exits at the front.

3 FRONT AND BACK SEAMS
Join with #512 mock safety stitch. 3-needle coverstitch straddling seams

4 SLITS
Bottom slits at front seams. Edges double turned in to cleanfinish. 1-needle topstitch to join, 1/4" in from edge.

5 BOTTOM OPENING Self turned hem. 2-needle topstitch, 1/4" spacing.

Vải lưới kèm với vải lót cho tất cả các chi tiết

Có quần lót bên trong, tra vào lưng, xem chi tiết trang kế

Lưng váy

Lưới may kèm với lót ở lưng quần, may kẹp thun.

Rã lưng váy và vắt sổ lại như hình, sau đó điều rẽ 3k

Nẹp lưng (bao gồm lưới và lót) - may sạch: May kẹp thun. Điều mí 1k móc xích ở bên trong cạnh trên . Vắt sổ điều rẽ 3k với thân váy.

Dây luồn bên trong lưng váy, luồn mắt cáo ở giữa trước

Đường điều thân trước & sau

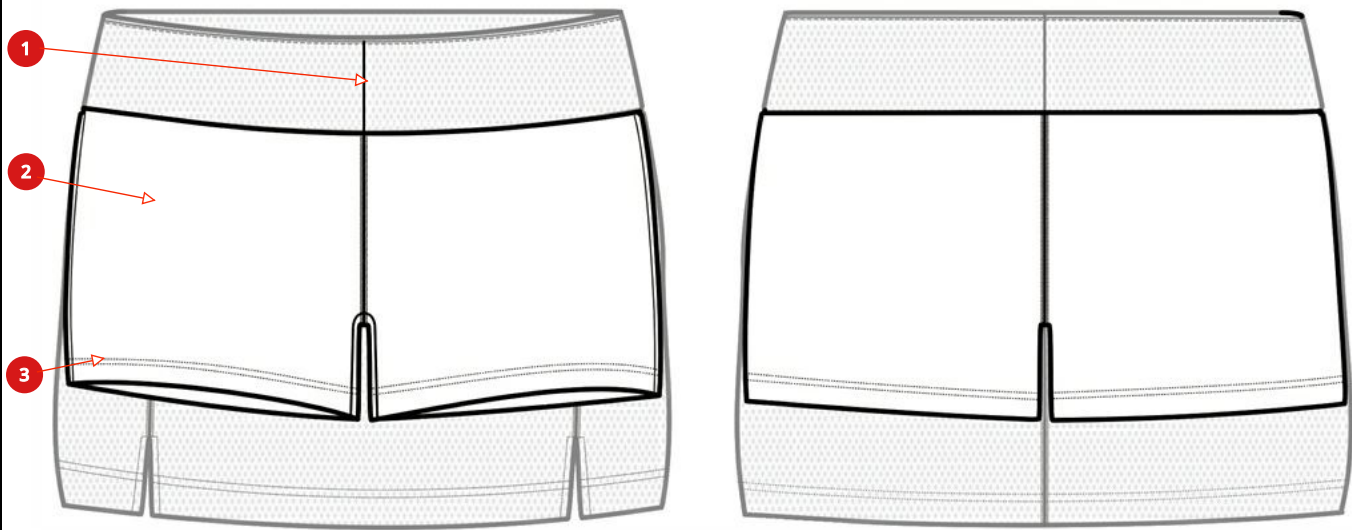
Vắt sổ sau đó điều rẽ 3k

Xẻ tà Xẻ tà ở thân trước, Gấp mép 2 lần, may sạch, điều 1K cỡ 1/4"

Lai váy: Gấp lại vào trong, điều 2k cỡ 1/4"

Construction details - INTERIOR SHORT							Version 1
	Article Code	W-0226-KB-6712		MESH - 100% POLYESTER, 230GSM-MA-061 (FB-K692)	Product Group	BOTTOM	
	Article Name	WOMENS MESH COURT SKORT			Product Sub-Category	SKIRT - MINI	
	Created On	05-01-2025 11:30:45 AM	Material		Season	Q2 2026	
	Last Modified	06-25-2025 11:40:11 AM	Description		Life Cycle Stage	Development	

INTERIOR LINING VIEW



Comments

- 1 INSIDE WAISTBAND
Seams at the inside CF and CB waistband facing. Join with #512 mock safety stitch.
- 2 SHORT
Separate short, join to the skirt at the inside WB seam.
All seams join with #512 mock safety stitch. Front and back rise seams have 3-needle coverstitch straddling seams.
- 3 LEG OPENINGS
Self turned hem. 2-needle topstitch, 1/4" spacing.

Bên trong lưng quần

Vắt sổ , nổi nếp lưng tại giữa trước và sau

Quần lót

Vải lót
 Vắt sổ tra lót quần vào vào nếp lưng quần.
 Đáy trước đáy sau điều rẽ 3K

Cửa chân

Gấp đôi vào trong, điều 2k 1/4"

Measurement Sheet - skirt					All measurements are in Inch		Version 1
	Article Code	W-0226-KB-6712		MESH - 100% POLYESTER, 230GSM-MA-061 (FB-K692)	Product Group	BOTTOM	
	Article Name	WOMENS MESH COURT SKORT			Product Sub-Category	SKIRT - MINI	
	Created On	05-01-2025 11:30:45 AM	Material		Season	Q2 2026	
	Last Modified	06-25-2025 11:40:11 AM	Description		Life Cycle Stage	Development	

POM	POM Name		-Tol	+Tol	Grade	XXS	XS	S	M	L	XL	XXL		
J101	Waist measurement relaxed :: 1/2 body	Ngang lưng	1/2	1/2	Mixed	13 1/4	14 1/4	15 1/4	16 1/4	17 3/4	19 1/4	20 3/4		
J104	WB height	To bản lưng	1/8	1/8	0	2 1/2	2 1/2	2 1/2	2 1/2	2 1/2	2 1/2	2 1/2		
J502	Drawcord buttonhole distance	Khoảng cách mắt cáo thân trước	1/8	1/8	Mixed	2	2	2	2	2	2 1/4	2 1/4		
B400	CF waistband panel width	Ngang bản lưng giữa trước	1/4	1/4	1/4	3 1/2	3 3/4	4	4 1/4	4 1/2	4 3/4	5		
K101	Hip at 1" below WB seam	Ngang hông dưới đường tra lưng 1"	1/2	1/2	Mixed	15	16	17	18	19 1/2	21	22 1/2		
K201	Full Hip: 3 pt msmt, 8 1/2" down fr WB top edge	Ngang hông - đo 3 điểm dưới cạnh trên mềp lưng 8 1/2"	1/2	1/2	Mixed	18	19	20	21	22 1/2	24	25 1/2		
M401	Skirt sweep bottom opening: at fold edge	Ngang váy đo tại mềp	1/4	1/4	Mixed	18 1/2	19 1/2	20 1/2	21 1/2	23	24 1/2	26		
I402	Front skirt length including WB :: under 20"	Dài thân trước bao gồm lưng váy	1/4	1/4	Mixed	15 1/2	15 3/4	16	16 1/4	16 5/8	17	17 3/8		
I404	Back skirt length including WB :: under 20"	Dài thân sau bao gồm lưng váy	1/4	1/4	Mixed	16	16 1/4	16 1/2	16 3/4	17 1/8	17 1/2	17 7/8		
C202	Side seam forward position, fr fold	Chôm sườn quần từ sườn quần tự nhiên	1/8	1/8	1/8	1 3/4	1 7/8	2	2 1/8	2 1/4	2 3/8	2 1/2		
Q201	Side slit length	Dài xẻ sườn	1/8	1/8	0	2	2	2	2	2	2	2		
A701	Bottom sweep hem height	Cao lai váy	1/8	1/8	0	1	1	1	1	1	1	1		
J501	Drawcord length : waist	Dài dây lườn	1	1	Mixed	44	46	50	52	55	58	61		
K100	INNER SHORT Full hip position up from crotch pt	Quần lót: Điểm đo ngang hông từ đáy lên	0	0	3/8	1 1/4	1 5/8	2	2 3/8	2 3/4	3 1/8	3 1/2		
K102	INNER SHORT Full Hip width: 3 pt. msmt	Quần lót: Ngang hông đo 3 điểm	1/2	1/2	Mixed	13	14	15	16	17 1/2	19	20 1/2		
M101	INNER SHORT Thigh :: 1" below crotch seam	Quần lót: Ngang đùi dưới đáy 1"	1/4	1/4	Mixed	7 5/8	8 1/4	8 7/8	9 9/16	10 9/16	11 9/16	12 9/16		
M402	INNER SHORT Leg opening width at edge	Quần lót: Ngang cửa chân tại mềp	1/4	1/4	Mixed	7 1/4	7 7/8	8 1/2	9 3/16	10 3/16	11 3/16	12 3/16		
L102	INNER SHORT Front rise length: EXCLUDING WB	Quần lót: Dài dây trước bao gồm lưng	1/8	1/8	Mixed	6 7/8	7 7/16	8	8 3/8	8 3/4	9 1/8	9 1/2		
L202	INNER SHORT back rise length: EXCLUDING WB	Quần lót: Dài dây sau bao gồm lưng	1/8	1/8	Mixed	10 7/8	11 7/16	12	12 3/8	12 3/4	13 1/8	13 1/2		
I302	INNER SHORT Inseam length :: short	Quần lót: Dài sườn trong	1/4	1/4	Mixed	2 5/8	2 3/4	3	3 1/4	3 3/8	3 1/2	3 5/8		
I702	INNER SHORT Leg opening hem depth	Quần lót: To bản lai quần	1/8	1/8	0	1/2	1/2	1/2	1/2	1/2	1/2	1/2		

CM Measurement Sheet - skirt							All measurements are in CM						Version 1	
	Article Code	W-0226-KB-6712					Product Group		BOTTOM					
	Article Name	WOMENS MESH COURT SKORT					Product Sub-Category		SKIRT - MINI					
	Created On	05-01-2025 11:30:45 AM	Material Description	MESH - 100% POLYESTER, 230GSM-MA-061 (FB-K692)			Season		Q2 2026					
	Last Modified	06-25-2025 11:40:11 AM					Life Cycle Stage		Development					
	POM Code	POM Name			-Tol	+Tol	Grade	XXS	XS	S	M	L	XL	XXL
!	J101	Waist measurement relaxed :: 1/2 body			1.27	1.27	0	33.655	36.195	38.735	41.275	45.085	48.895	52.705
!	J104	WB height			0.3175	0.3175	0	6.35	6.35	6.35	6.35	6.35	6.35	6.35
	J502	Drawcord buttonhole distance			0.3175	0.3175	0	5.08	5.08	5.08	5.08	5.08	5.715	5.715
	B400	CF waistband panel width			0.635	0.635	0.635	8.89	9.525	10.16	10.795	11.43	12.065	12.7
!	K101	Hip at 1" below WB seam			1.27	1.27	0	38.1	40.64	43.18	45.72	49.53	53.34	57.15
!	K201	Full Hip: 3 pt msmt, 8 1/2" down fr WB top edge			1.27	1.27	0	45.72	48.26	50.8	53.34	57.15	60.96	64.77
!	M401	Skirt sweep bottom opening: at fold edge			0.635	0.635	0	46.99	49.53	52.07	54.61	58.42	62.23	66.04
!	I402	Front skirt length including WB :: under 20"			0.635	0.635	0	39.37	40.005	40.64	41.275	42.2275	43.18	44.1325
!	I404	Back skirt length including WB :: under 20"			0.635	0.635	0	40.64	41.275	41.91	42.545	43.4975	44.45	45.4025
	C202	Side seam forward position, fr fold			0.3175	0.3175	0.3175	4.445	4.7625	5.08	5.3975	5.715	6.0325	6.35
	Q201	Side slit length			0.3175	0.3175	0	5.08	5.08	5.08	5.08	5.08	5.08	5.08
	A701	Bottom sweep hem height			0.3175	0.3175	0	2.54	2.54	2.54	2.54	2.54	2.54	2.54
!	J501	Drawcord length : waist			2.54	2.54	0	111.76	116.84	127	132.08	139.7	147.32	154.94
	K100	INNER SHORT Full hip position up from crotch pt			0	0	0.9525	3.175	4.1275	5.08	6.0325	6.985	7.9375	8.89
!	K102	INNER SHORT Full Hip width: 3 pt. msmt			1.27	1.27	0	33.02	35.56	38.1	40.64	44.45	48.26	52.07
	M101	INNER SHORT Thigh :: 1" below crotch seam			0.635	0.635	0	19.3675	20.955	22.5425	24.2888	26.8288	29.3688	31.9088
!	M402	INNER SHORT Leg opening width at edge			0.635	0.635	0	18.415	20.0025	21.59	23.3363	25.8763	28.4163	30.9563
!	L102	INNER SHORT Front rise length: EXCLUDING WB			0.3175	0.3175	0	17.4625	18.8913	20.32	21.2725	22.225	23.1775	24.13
!	L202	INNER SHORT back rise length: EXCLUDING WB			0.3175	0.3175	0	27.6225	29.0513	30.48	31.4325	32.385	33.3375	34.29
!	I302	INNER SHORT Inseam length :: short			0.635	0.635	0	6.6675	6.985	7.62	8.255	8.5725	8.89	9.2075
	I702	INNER SHORT Leg opening hem depth			0.3175	0.3175	0	1.27	1.27	1.27	1.27	1.27	1.27	1.27

NOTES

REFERENCE: W-0126-KB-6546 velour skirt + bike short